Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 284
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Liên Hải
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 16/02/2011
Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện – Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 343, hàng thứ ba câu thứ hai, bắt đầu xem từ đây. "Y chân đế môn giả, y đệ nhất nghĩa đế vi môn dã".

Đệ nhất nghĩa đế trước đây đã nói rồi. Trong Kinh Niết Bàn nói: "Phật tánh danh đệ nhất nghĩa không". Phật tánh chính là chân tánh, chính là chân như, chính là chân tướng, xưng nó là "đệ nhất nghĩa không". Nó là "không hữu nhị biên" đều không chấp trước, lại gọi tên là Niết bàn. Cho nên Niết bàn và đệ nhất nghĩa là cùng một ý nghĩa, cũng gọi là trí tuệ, là trí tuệ tự tánh có sẵn. Tất cả chúng sanh là bình đẳng. Chư Phật Như Lai và chúng ta cũng không có gì khác, hoàn toàn bình đẳng. Chỉ là chúng ta mê mất tự tánh. Cái mất này không phải là thực sự mất đi, sau khi mê rồi nó sẽ không khởi tác dụng nữa. Trên thực tế, vẫn là khởi tác dụng, chẳng qua là bị cong vạy, không phải dùng chánh nữa. Chánh dụng của nó là hiện cõi thật báo y chánh báo trang nghiêm, chính là Hoa tạng, chính là Mật nghiêm, chính là thế giới Cực Lạc. Sau khi mê rồi liền hiện thập pháp giới, hiện lục đạo, hiện tam đồ, cho nên vẫn là có tác dụng. Chỉ là tác dụng mê ngộ khác nhau. Cho nên nó là thật, nó không phải là giả. Tuy khởi tác dụng, trên thực tế dấu vết cũng không chấp. Giống như hiện nay các nhà lượng tử học đã phát hiện, toàn thể vũ trụ là tướng liên tục của một sát na sanh diệt, tương tục. Người mê mất tự tánh đem hiện tượng hư huyễn không thật cho là thật, vậy là vấn đề nảy sinh rồi. Cho là thật, nên thuận theo ý nghĩa của bản thân thì khởi tham ái, không thuận với ý nghĩ của bản thân thì khởi oán hận. Đây là nói thất tình ngũ dục. Thất tình ngũ dục chính là phiền não bên trong, là nhân. Bên ngoài, duyên này ảnh hưởng quý vị, lôi kéo phiền não bên trong của quý vị ra ngoài. Đây gọi là tạo nghiệp. Tạo nghiệp nó cũng có ứng, cảm ứng. Ứng này chính là nghiệp báo. Thiện nghiệp là lạc báo, cảm được là nhân thiên. Ác nghiệp sở cảm là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Vậy là khổ không kể xiết. Không có thứ gì không phải là tự làm tự chịu. Hơn nữa đích thực là như trong kinh điển, đức Phật thường thường trích dẫn

ví dụ như mộng huyễn bào ảnh. Con người nằm mơ không biết bản thân đang ở trong mộng. Cho nên khổ vui trong mộng họ đều chịu hết. Nếu như bản thân lúc nằm mộng biết được bản thân đang nằm mộng, có cảnh giới khổ vui họ sẽ không khởi tâm động niệm. Vì sao vậy? Hiểu được đây là giả, đây là một giấc mộng. Sau khi tỉnh lại biết được đây đều là không, lúc đang nằm mộng chẳng phải toàn là không sao? Cảnh giới trong mộng tỉnh lại rồi đều rõ ràng, thông suốt, không mảy may chấp trước, đây gọi là đệ nhất nghĩa không. Chúng ta từ trên ví dụ thể hội được đệ nhất nghĩa. Chư Phật Như Lai vĩnh viễn trụ tại đệ nhất, không có rơi vào đệ nhị. Đệ nhị là mê rồi, đệ nhất là giác ngộ. Cho nên "y đệ nhất nghĩa vi môn dã". Đây chính là y chân đế môn.

"Y chân đế chi thắng nghĩa". Thắng là thù thắng, thắng là vượt qua tất cả hư vọng, nó là chân thật. Y điều này để làm gì? Y điều này trồng các cội đức. Chúng ta liền biết, điều kiện trồng các cội đức phải là tâm chân thành, phải tâm cung kính, quý vị mới có thể đạt được. Nếu như không có chân thành, không có cung kính, quý vị dùng phương pháp gì để làm cũng không đạt được. Đạt được là gì? Là khổ vui ở trong mộng, quý vị không tỉnh lại được. Nếu như vừa dùng chân thành cung kính, nó có thể giúp quý vị tỉnh trở lại. Dùng điều này làm ví dụ. Tỉnh trở lại là chân thật, nằm mộng là giả. Làm thế nào giúp quý vị từ trong mộng mà tỉnh trở lại, thì phải nhờ vào chân đế môn. Dùng tâm hư vọng, tâm hư vọng chính là tâm mà quý vị đang nằm mộng đó. Phía trước kinh văn dạy chúng ta buông bỏ hư vọng. Tiếp theo đoạn này, dạy chúng ta y chân đế môn mới có thể trồng các cội đức.

Pháp thế gian, tổ tông của ngàn vạn năm trước hướng dẫn chúng ta, đây là có lý do để chúng ta khẳng định, phát minh văn tự rất muộn, thời Hoàng đế mới phát minh, cách ngày nay 4500 năm, 4500 năm trước không có văn tự. Nhưng những giáo huấn này tôi tin rằng từ xưa đã có rồi. Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, chắc chắn đều là ngàn vạn năm trước tổ tông đời đời truyền lại, khẩu truyền. Càng là chân lý càng đơn giản, càng là chân lý càng dễ dàng, chắc chắn không phiền phức. Ngũ luân là nói về mối quan hệ, mối quan hệ giữa người và người, mối quan hệ giữa người và môi trường đại tự nhiên, mối quan hệ giữa người và trời đất quỷ thần, nói hết rồi. Đoan chánh tâm thái, chính là đoan chánh tâm thái đối với những mối quan hệ này. Thứ nhất là "phụ tử hữu thân", thân là thân ái. Cha mẹ yêu thương con cái, con cái yêu thương cha mẹ, là thiên tánh, người người đều có.

Năm xưa, lời này hình như ba mươi năm trước, hình như lần thứ hai hay là lần thứ ba tôi đến thăm viếng Nhật bản, người đồng tu đồng hành cùng tôi có hơn hai mươi người, một nửa là người kiều dân Nhật bản, có một người mẹ trẻ đẩy chiếc xe nhỏ, đẩy đứa trẻ bốn tháng tuổi con cô ấy, chúng tôi đi bộ trên đường, tôi liền bảo mọi người dừng lại, quý vị xem xem cặp mẹ con này, quý vị xem xem tình yêu của người mẹ đối với con trai, quý vị lại xem con trai tuy còn nhỏ không biết nói, bốn tháng tuổi, quý vị xem thái độ của nó, quý vị xem ánh mắt của nó, tình yêu của nó đối với mẹ. Tôi nói ở đây chúng ta thể hội một chút về phụ tử hữu thân ở trong ngũ luân, thể hội câu nói đó, thật vậy, không ai dạy cả. Nơi đó nhìn thấy tâm chân thành, nhìn thấy từ trong tâm chân thành hiển lộ ra tâm cung kính. Chúng ta tỉ mỉ để quan sát, tỉ mỉ lãnh hội không giả một chút nào cả. Đây là gì? Đây là đức bổn mà ở đây nói đến. "Thực chúng đức bổn". Chúng là chúng đa. Đức bổn vô lượng vô biên chính là thân ái ở đây vậy. Chúng ta tận mắt nhìn thấy cặp mẹ con này hiển bày cho chúng ta, biểu diễn cho chúng ta. Trung Quốc ngàn vạn năm trước, hiếu đạo này, dạy học này, là chính từ đây mà sanh khởi ra. Cổ nhân nói giáo dục, mục đích của giáo dục là gì? Kiểu thân ái này làm thế nào để duy trì cả đời cũng không bị biến chất. Đây là mục tiêu thứ nhất của giáo dục xưa. Mục tiêu thứ hai là làm sao có thể đem loại thân ái này phát huy rộng lớn. Họ yêu anh em chị em, họ yêu gia tộc của họ, yêu thân thích bạn bè, yêu bà con xóm làng, yêu xã hội, yêu quốc gia, yêu dân tộc, đến cuối cùng phàm là người đều phải yêu thương. Đây là mục đích giáo dục thứ hai. Loại khoa học kỹ thuật này trong dạy học là xếp vào hàng cuối cùng. Đây mới là điều căn bản nhất. Ngày nay thế giới xã hội động loạn, khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển, vấn đề là ở đâu? Cành ngọn phát triển, gốc gác không còn nữa, xã hội nảy sinh vấn đề rồi, trái đất nảy sinh vấn đề rồi, ngay cả hiện tượng thiên văn cũng nảy sanh vấn đề, hiện tượng tự nhiên. Vì sao vậy? Vì pháp giới hư không giới, muôn sự muôn vật đều tùy theo ý niệm của chúng ta mà đang chuyển. Niệm của chúng ta nếu là thiện, không có thứ gì bất thiện, ý niệm hư hỏng, không có thứ gì là không đem lại phiền phức, khoa học kỹ thuật đem lại là tai hại, không phải là hạnh phúc. Các nhà khoa học cảnh cáo lại càng nghiêm trọng hơn. Khoa học kỹ thuật phát triển đến cực điểm, kết quả cuối cùng là thế giới hủy diệt. Đây là một cảnh cáo rất đáng sợ. Cảnh cáo này rất có khả năng xảy ra, nếu như không có giáo dục luân lý đạo đức, không có hạt nhân giáo dục "phụ tử hữu thân" này, thì sẽ nảy sinh vấn đề. Quý vị xem xã hội hiện tại tỷ lệ tự sát rất cao, ngày xưa rất ít khi nghe thấy con người tự sát, hiện nay mỗi ngày trên thế giới này người tự sát bao nhiêu? Không những người già sống mệt mỏi rồi tự sát, trong những chung cư cho người già thường

phát sanh chuyện không muốn sống nữa. Họ cảm thấy như thế nào? Sống không bằng chết, nên tự sát. Người trung niên tự sát, nhìn thấy sự nghiệp cũng rất khá, áp lực lớn quá, danh văn lợi dưỡng đạt được rồi, nhưng cái giá phải trả thảm thương quá, không có hạnh phúc gì đáng nói cả. Hiện nay thì sao? Ngay cả trẻ em sống cũng thấy mệt mỏi, rồi tự sát, học sinh tiểu học bảy tám tuổi, gần mười tuổi. Vì sao hiện nay và ngày xưa khác nhau xa đến vậy? Hạt nhân giáo dục ngày xưa là yêu thương, hiện nay toàn cả thế giới giáo dục là lợi. Lợi thì người ắt phải tranh. Cho nên giáo dục từ nhỏ đã dạy cạnh tranh, dạy đấu tranh, như vậy không nguy quá rồi sao?

Ngày xưa rất ít khi nghe thấy có xung đột gì, xã hội ngày nay đủ các loại xung đột, làm cho người ta không chịu nổi, họ mới có động cơ tự sát.

Chúng ta ở đây nhìn thấy câu kinh văn này, liền hiểu được sự quan trọng của đức bổn. Cho nên giáo dục của thời cổ đại, đời đời tương truyền mãi cho đến Mãn Thanh vẫn chưa mất đi. Dân quốc sơ niên vẫn có thể nhìn thấy, từ năm Dân quốc thứ 20 trở về sau đã mờ nhạt rồi. Quốc gia đề xướng giáo dục mở trường học, tiếp thu mô hình dạy học của phương tây. Giáo dục tư thục bị đào thải. Sau năm Dân quốc thứ 20, giáo dục tư thục dường như không còn nữa. Vào thời trước đó, những nơi xa xôi, làng xóm nông thôn còn có giáo dục tư thục, trong giáo dục tư thục vẫn duy trì được truyền thống như cũ. Trường học hình thức mới vừa mở ra sách giáo khoa cải cách, trong tư thục những giáo trình giáo dục trẻ thơ thành người không còn nữa. Sớm nhất còn có tu thân, dường như chỉ có hai năm đổi thành công dân, công dân cũng dạy rồi, dường như ba bốn năm như vậy lại đổi thành xã hội. Vậy là dần dần thay đổi, về sau hoàn toàn không còn, chỉ dạy quý vị tri thức, không còn dạy làm người nữa. Mối quan hệ giữa người và người cũng mơ hồ. Vậy nên tạo thành nguyên nhân toàn cả xã hội động loạn. Người tuổi tác lớn đều hướng về xã hội cũ ngày xưa, khôi phục như thế nào? Bắt buộc phải tìm lại những thứ của tổ tông, như vậy mới có cách cứu được! Hiện nay bảo tồn một chút này, thực sự là ở nơi Phật giáo. Phật giáo cũng biến chất rồi, Phật giáo là giáo dục không phải là tôn giáo, không ai biết điều này. Phật giáo hiện nay theo cách nhìn của tôi, ít nhất có sáu loại hình thức khác nhau hoạt động trong xã hội này.

Thứ nhất là Phật giáo giáo dục của Phật Thích Ca Mâu Ni, không còn nữa. Chúng ta ngày nay chỉ là người đi trên con đường này thôi, ngoài ra không nghe nói đến nữa. Thứ hai chính là giáo dục tôn giáo. Tôn giáo chính là đem Phật Thích Ca Mâu Ni, những vị Bồ Tát không nhận là thầy giáo, coi họ thành là thần minh, thần Phật không phân minh, coi họ là thần minh, vậy là biến thành tôn giáo rồi,

không có giáo dục, biến thành tôn giáo. Hiện nay ngay cả loại tôn giáo này dường như đã không còn nữa, đã suy tàn rồi. Rất nhiều đạo tràng có lịch sử đều trở thành điểm tham quan du lịch, tham quan du lịch ắt đến rồi, biến chất rồi. Còn có nơi trở thành công ty mở các chuỗi cửa hàng, phân tiệm, tiệm chi nhánh đã trở thành quốc tế hóa rồi. Rất nhiều quốc gia đều có phân tiệm chi nhánh của nó. Phật giáo tương đối tốt một chút biến thành học thuật, rất nhiều đại học dùng kinh Phật để mở khóa học, xưng là Phật kinh triết học. Đây cũng là một loại hình thái. Cuối cùng liền biến thành tà giáo, lợi dụng tấm thẻ bài này lừa gạt thiện nam tín nữ. Đây là tạo nghiệp.

Chúng tôi trước khi gặp được thầy Phương Đông Mỹ căn bản không biết Phật giáo là gì, nhìn thấy hình thức bên ngoài đích thực là mê tín, thắp hương, lễ lạy thực sự có thể cầu được phước sao? Thực sự có thể hóa giải tai nạn sao? Đều sẽ làm cho người ta sản sanh nhiều nghi vấn. Đến lúc thầy giáo giới thiệu cho chúng tôi, chúng tôi mới biết được cách nhìn, cách nghĩ ngày trước đều là sai, đều là hiểu lầm. Sự hiểu lầm này không phải là không có nguyên nhân. Chúng tôi không nhìn thấy Phật giáo thực sự, cho nên mới tạo thành những hiểu lầm như vậy. Thầy giáo truyền thừa Phật giáo, tuy thầy không phải là tín đồ Phật giáo, quý vị xem thầy dáng vẻ như vậy không giống tăng nhân, nhưng thầy thực sự là Phật giáo. Từ sau khi tôi quen biết với thầy, cuối đời của thầy dường như toàn bộ đều là giảng kinh Phật. Tại đại học Đài Loan thầy giảng ba mục lớn, một là Ngụy Tấn Phật học, thứ hai là Tùy Đường Phật học, thứ ba là Đại thừa Phật học, mục thứ tư là sau khi thầy về hưu, giảng cho lớp tiến sĩ tại Đại học Phụ Nhân về Hoa Nghiêm Triết học, vậy là không khác gì Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế giảng kinh. Phật Thích Ca Mâu Ni đối diện là đại chúng, thầy giáo đối diện là học sinh, là giảng Phật kinh triết học ở trong giảng đường. Chúng tôi mới hoát nhiên đại ngộ, đây mới gọi là Phật giáo.

Thầy giáo nói với tôi: Phật giáo nếu như muốn phục hưng, nhất định phải khôi phục chế độ tùng lâm. Chế độ tùng lâm là gì? Đời nhà Đường, Mã Tổ, Bách Trượng hai vị đại sư này khởi xướng, cũng tức là đem Phật giáo dạy học chánh quy hóa. Kiểu giáo dục như Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, rất giống với phương pháp dạy học tư thục của người xưa, Khổng tử, Mạnh tử đều dùng phương pháp này, là cách dạy học tư thục. Tùng lâm thì sao? Liền biến thành trường học chính thức có tổ chức. Chủ tịch của tùng lâm chính là phương trượng, trụ trì, đó là hiệu trưởng. Dưới họ có ba vị cương lĩnh chấp sự giống như đại học ngày nay vậy, danh xưng không giống nhau, sự thực hoàn toàn tương đồng. Hòa thượng

thủ tòa là giáo vụ trưởng, quản về việc dạy học. Duy na là quản huấn đạo, huấn đạo trưởng. Giám viện là quản tổng vụ, tổng vụ trưởng. Quý vị xem so với trường học hiện nay phân công hoàn toàn tương đồng. Dưới mỗi người lại phân công đến mấy địa vị. Tổng cộng từ trên xuống dưới có 108 đơn vị, là đại học. Hiện nay chúng ta không cần gọi nó là tùng lâm nữa, tức xưng nó là đại học. Ý của thầy giáo là nhất định mở một trường đại học Phật giáo, Phật giáo mới có thể hưng vượng trở lại. Hiện nay Phật giáo không còn đại học, chỉ có ở Nhật bản có, Nhật bản có không ít trường do tư nhân làm, cũng chưa bằng chế độ tùng lâm của Trung Quốc thời Tùy Đường. Người nghiên cứu không ít, đại học thông thường đều có. Chúng tôi đến London đi tham quan, đại học Oxford, Cambridge, London đều có khoa Hán học, đều có dùng Phật kinh mở môn học. Chúng tôi nhìn thấy nghiên cứu kinh giáo, coi nó là một môn học thuật để nghiên cứu, không phải là học Phật.

Chân nghĩa, chân đế trong kinh Phật họ có thể tìm được hay không? Họ không thể. Vì sao vậy? Tâm thái không đúng. Thực sự học một môn nào đó mà đạt được tinh túy của nó phải tôn sư trọng đạo. Tôn sư là gì? Tôn sư là tôn trọng những mục mà chúng ta tu học, ta tôn trọng đối với nó. Thầy giáo hướng dẫn ta đương nhiên ta phải tôn trọng thầy tồi. Ta chăm chỉ học tập, có thể đạt được chân đế của nó. Quý vị không có tâm chân thành cung kính này, Phật Bồ Tát đến chỉ đạo quý vị, quý vị một thứ cũng không đạt được, quý vị không đạt được gì cả, quý vị đạt được là thường thức, là ngoài da. Thứ thực sự tốt đẹp là thứ ngoài văn tự, quý vị làm thế nào có thể hiểu được âm ngoài tiếng đàn, ý ngoài lời nói, ý nghĩa đó nói không ra được. Chỉ có chân thành cung kính mới có thể lãnh hội được. Vì sao vậy? Không lìa tự tánh, chân thành cung kính là tánh đức, dùng tánh đức để học, quý vị mới có thể minh tâm kiến tánh, quý vị mới có thể lãnh hội được. Nếu như không có tâm chân thành cung kính, quý vị ngày ngày bên cạnh Phật Bồ Tát, theo họ cả đời quý vị vẫn là phàm phu, không học được gì cả. Thứ quý vị học được không tách rời sanh tử luân hồi, đây là điều khó của Phật pháp. Nếu như quý vị có tâm chân thành cung kính, thì Phật pháp dễ hơn bất cứ điều gì. Cho nên chân đế môn này quý vị liền biết nó quan trọng biết bao! Chân đế là chân tâm, không có mảy may hư vọng nào. Chúng tôi mấy mươi năm nay đề xuất ra chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, mười chữ. Mười chữ này chính là chân đế môn. Quý vị khởi tâm động niệm trái ngược với mười chữ này, quý vị sẽ không thể nào trồng các cội đức được, không phải là gieo trồng cội đức mà quý vị trồng những gì? Quý vị trồng các nghiệp báo, quý vị làm việc này. Quý

vị không phải đang tích đức, vậy là quý vị đang tạo nghiệp. Quý vị không thể không tạo tác, khởi tâm động niệm là tạo tác, nói năng hành động là tạo tác.

Ấn Quang Đại sư lớn tiếng kêu gọi, dạy cả một đời rồi, được mấy người nghe hiểu? Được mấy người giác ngộ? Đó chính là một phần thành kính một phần lợi ích, mười phần thành kính mười phần lợi ích. Vì sao lại khó như vậy? Gốc hư hoại rồi. Gốc là gì? Phật pháp là sư đạo, nó là giáo dục, nó là sư đạo, sư đạo kiến lập trên cơ sở hiếu đạo. Hiếu đạo không còn nữa, Phật cũng không còn.

Trong Tịnh nghiệp tam phước câu thứ nhất nói "hiếu dưỡng phụ mẫu", đó là gốc. Câu thứ hai là "phụng sự sư trưởng", đó là Phật đạo, gốc của Phật đạo là hiếu đạo. Hiếu đạo không còn thì Phật rất khó tồn tại. Thực sự phát tâm học Phật, phát tâm tục Phật huệ mạng, chánh pháp cửu trụ, quý vị phải bắt tay từ đâu? Quý vị phải bắt tay từ hiếu dưỡng cha mẹ. Quý vị không bắt tay từ đây, học một đời cũng học không được thứ gì cả. Hiếu dưỡng cha mẹ bắt tay từ đâu? Bắt tay từ Đệ Tử Quy, quý vị đem 113 sự việc trong Đệ Tử Quy đều thực tiễn vào cuộc sống, hiếu đạo của quý vị cũng gần được rồi. Người hiếu thuận cha mẹ, sẽ không có chuyện không tôn kính trưởng bối. Bất kính với trưởng bối, bất kính với thầy giáo, đó chính là bất hiếu cha mẹ. Gốc của văn hóa truyền thống xưa từ sau cuộc "ngũ tứ vận động" là không còn ai nhắc đến nữa. Không những không nhìn thấy ai làm, mà người nói cũng không còn nữa. Người nước ngoài nghiên cứu học thuật Trung Quốc, tri thức, thường thức, người Trung Quốc ngay cả điều này cũng không học. Cho nên văn hóa truyền thống hiện nay người Trung Quốc cảm thấy rất xa lạ, không bằng người nước ngoài. Người nước ngoài còn hiểu một chút thường thức ngoài da, người Trung Quốc ngay cả điểm thường thức ngoài da này cũng không nghe nói đến. Sự việc này thực sự khó, thực sự không dễ dàng. Điển tịch, văn hiến vẫn còn, không có ai học nữa, càng không có ai y giáo phụng hành. Nhưng chúng ta nếu muốn bản thân trong đời này không sống uổng phí, cuộc sống của bản thân trong một đời thực sự rất là phong phú, rất hạnh phúc, rất mỹ mãn, vậy thì không học tập giáo huấn của thánh hiền, không học tập Phật pháp, quý vị không đạt được. Thầy giáo giảng rồi, chúng ta nghe rồi phải thật làm. Chúng ta thật làm, thầy giáo hoan hỷ.

Tôi sau khi xuất gia xuống tóc xong, đi thăm thầy Phương, thầy Phương vừa nhìn thấy tôi nói, ông thật làm rồi, tôi nói: vâng. Hưởng thụ cao nhất của đời người làm sao em có thể không thật làm được! Thầy giáo dạy tôi, học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người. Tôi làm thật rồi. Phải chăng là hưởng thụ cao nhất của đời người? Đúng vậy, là thật, không giả dối tí nào, tôi làm sáu mươi năm

rồi. Năm tôi 26 tuổi, thầy Phương đem Phật kinh triết học giới thiệu cho tôi, giảng cho tôi nghe, năm 33 tuổi tôi xuất gia, cũng bắt đầu giảng kinh dạy học. Giảng kinh dạy học đến nay 53 năm rồi, chưa từng gián đoạn. Trong đời này tôi gặp được thuận cảnh nghịch cảnh quá nhiều rồi, không hề bị ảnh hưởng. Một phương hướng, một mục tiêu, vui theo không mệt. Sự việc vui nhất trong thế gian này là đọc sách, đọc sách Thánh hiền an vui vô cùng, thực sự hạnh phúc là chia sẻ cùng với mọi người. Cuộc sống này an vui biết bao.

Ngày nay môi trường vật chất của chúng ta, những tiểu thành tiểu trấn trong núi này, đây có thể là một nơi Tịnh Độ cuối cùng trên trái đất này, chúng tôi hy vọng một vùng Tịnh Độ này có thể duy trì được, không nên bị nhiễm ô nữa. Trong môi trường này thành tựu bản thân, cũng thành tựu được Phật pháp. Hy vọng văn hóa truyền thống xưa và Phật pháp đại thừa có thể cắm rễ tại nơi này, cắm rễ cần người, thực sự có vài người phát tâm đại bồ đề. Bắt đầu tu từ đâu? Từ Đệ Tử Quy, Cảm ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, nhất định phải nghiêm túc nỗ lực. Thời gian một năm có thể cắm rễ cho tốt, căn thâm đế cố.

Văn hóa truyền thống xưa và Phật pháp đại thừa, kinh điển đều viết bằng văn ngôn, cho nên phải học văn ngôn. Văn ngôn học tập không khó, phải học thuộc. Thầy giáo năm xưa dạy chúng tôi có thể đọc thuộc 50 bài cổ văn, không nhiều, quý vị liền có khả năng đọc văn ngôn, chướng ngại trong đọc hiểu sẽ không còn nữa. Quý vị có thể đọc thuộc 100 bài cổ văn, quý vị liền có khả năng viết văn ngôn. Chúng ta mỗi tuần lễ học một bài, thời gian hai năm là 100 bài, chìa khóa của Tứ Khố Toàn Thư quý vị cầm được rồi, chìa khóa của Đại Tạng Kinh quý vị lấy được rồi. Bảo tạng này là để dành cho quý vị rồi.

Học viện hiện nay của chúng tôi bảo tồn mười bộ Tứ Khố Toàn Thư. Năm nay Tứ Khố Hội Yếu in xong, ít nhất cũng sẽ bảo tồn mười bộ. Đại Tạng Kinh chúng tôi cất giữ có mười bộ Tạng kinh khác nhau. Tôi không dùng đến nữa, tuổi tác tu học của tôi đã qua rồi. Tôi hiện nay chính là trung thực niệm Phật, chỉ một bộ Kinh Vô Lượng Thọ này. Kinh Vô Lượng Thọ giảng viên mãn rồi, lúc mọi người muốn yêu cầu tôi giảng nữa, tôi giảng Kinh Hoa Nghiêm cho xong. Cũng không còn nhiều thời gian nữa để mà nghiên cứu những thứ này. Những thứ này toàn bộ là sưu tầm cho quý vị. Quý vị phải chăm chỉ nỗ lực. Malaysia, thầy Thái lãnh đạo một nhóm bạn bè chí đồng đạo hợp ở tại đó kiến lập một viện Hán học, học viện Hán học Malaysia, cũng làm công việc giống như vậy. Bên đó tôi cũng tặng mười bộ Tứ Khố Toàn Thư. Những vị thầy giáo này năm xưa tại tiểu trấn Lô Giang, Thang Trì là thầy giáo của trung tâm văn hóa. Họ hiện tại tiến tu tại Kiết

Long Ba. Tôi hy vọng họ mười năm không xuống núi, "mười năm đèn sách, một bước thành danh". Sau mười năm tôi tin rằng họ sẽ trở thành các nhà Hán học hàng đầu trên thế giới, tuyệt không thua Âu châu, một người chuyên nghiên cứu một môn, một môn thâm nhập, mười năm huân tu. Có lý gì mà không thành công được! Những người này thực sự được mọi người tôn kính, không có ý niệm bản thân tự tư tự lợi, không có ý niệm danh văn lợi dưỡng, họ đều buông bỏ hết. Thực sự phát tâm vì vãng thánh kế tuyệt học, vì thiên hạ khai thái bình, vì chánh pháp cửu trụ, vì xiển dương Phật pháp. Ghi nhớ, hiếu thân tôn sư hàng người này có thể làm được. Bất hiếu cha mẹ, không tôn trọng Thánh hiền, vậy thì không có cách gì, rất nhiều thái độ sai lầm, không thể không đoan chánh nó trở lại.

Năm năm trước một trường đại học ở Indonesia, lúc tôi đi tham quan hiệu trưởng tiếp đãi chúng tôi, nói với tôi trường học có một môn tên so sánh tôn giáo học, tôi nghe rồi liền nói với hiệu trưởng, tôi nói môn học này khó quá, ông ấy hỏi tôi, khó ở đâu? Tôi nói so sánh tôn giáo, người này đức hạnh của họ, học vấn của họ, phải vượt qua Phật Thích Ca Mâu Ni, phải vượt qua Jesus, phải vượt qua Muhammad, phải vượt qua Moses, ông nghe xong cũng sững người, ông ấy nói vì sao vậy? Ông không vượt qua họ, làm sao ông có thể phê bình họ. Làm sao mà ông so sánh? Ông ấy nói, vậy thì phải làm sao? Tôi nói không thể gọi là so sánh tôn giáo, tôn giáo học tập lẫn nhau, dùng tâm thái chân thành cung kính học tập lẫn nhau. Tôn giáo nào cũng có thể học, quý vị làm sao có thể phê bình? Thầy giáo có thể phê bình học trò, có thể bảo học trò làm bài tập để so sánh, học trò và học trò thì khó khăn, dùng tâm thái so sánh thì thứ gì cũng không học được. Kết quả so sánh là gì? Toàn là sai lầm. Quý vị sai rồi không đáng lo, quý vị còn ảnh hưởng đến xã hội, quý vị có phải chịu trách nhiệm nhân quả không?

Thái độ của thánh hiền nhân, chúng ta thấy rồi, nghe rồi xem thế là đủ, thái độ cầu học của phu tử là "thuật nhi bất tác, tín nhi hiếu cổ". Thái độ tu học của Phật Thích Ca Mâu Ni trong kinh đề của Kinh Hoa Nghiêm Ngài đã nói rồi, đại sư Thanh Lương ở trong chú giải đã chú giải rất rõ ràng. Tất cả kinh điển mà Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết trong 49 năm đều là điều cổ Phật đã nói, trong kinh cổ Phật đã nói Ngài không thêm vào một chữ nào, thái độ còn nghiêm khắc hơn cả Khổng lão phu tử. Khổng lão phu tử chỉ nói thuật nhi bất tác. Phật Thích Ca Mâu Ni nói Ta không thêm một chữ nào vào kinh cổ Phật đã nói. Chúng ta có thể tin tưởng được không? Lúc còn trẻ tôi không tin, bây giờ tin rồi. Vì sao vậy? Bây giờ hiểu rõ, Phật Phật đạo đồng. Quý vị thành Phật rồi, trí tuệ đức năng của quý vị, và các Phật khác bình đẳng, tương đồng. Phật hướng dẫn mọi người phải học

khiêm tốn, phải học lễ nhường, không nên tranh. Chúng ta đã hoàn toàn tương đồng rồi, vậy thì đều là của anh nói, đều là cổ Phật nói. Kim Phật như cổ Phật tái lai. Cho nên Ngài đem công đức tu tích một đời dồn hết cho cổ nhân. Đây là điều chúng ta nên học. Lục đạo chúng sanh kiểu ngạo mạn như thế, tâm tật đố như thế là căn bản phiền não. Thánh hiền Phật Bồ Tát thị hiện điều này, là dạy chúng ta phương pháp đoạn phiền não. Quý vị xem tâm Ngài thanh tịnh biết bao, Ngài tự tại biết bao. Đích thực làm được mảy trần không nhiễm, thanh tịnh bổn nhiên.

"Y chân đế chi thắng nghĩa". Thắng đây là thù thắng. "Thực chúng đức chi căn bản". Chúng đức trong dạy học truyền thống xưa là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức đây là chúng đức. Tất cả những căn bản đức hạnh của thế xuất thế gian chính là chân thành, chính là cung kính. Hai chữ thành kính là đức bổn. Thành là gì? Tiên sinh Tăng Quốc Phiên nói rất hay, trong bút ký đọc sách của ông, đã định nghĩa cho chữ thành: "một niệm không sanh gọi là thành", định nghĩa này giống với điều trong Phật pháp đại thừa đã nói, không khởi tâm không động niệm, đây là thành, đây là chân, ý nghĩa của chân thành. Khởi tâm động niệm là không chân, tức không thành nữa. Vì sao vậy? Vọng tâm xuất hiện rồi, khởi tâm động niệm A lại da xuất hiện, A lại da là vọng tâm, không phải chân tâm. Vũ trụ này, thế giới này thiên biến vạn hóa, là A lại da tạo ra. Chuyển bát thức thành tứ trí, không dùng A lại da, A lại da không còn nữa, hoàn toàn là chân tâm, đó là thế giới gì? Đó là Hoa Tạng, đó là Mật nghiêm, đó là thế giới Cực Lạc. Từ đó cho thấy Thế giới Cực Lạc là tâm chân thành hiện ra. Tâm của chúng ta đều là chân thành, trái đất này chính là thế giới Cực Lạc, chính là Hoa tạng, chính là Mật nghiêm, cảnh tùy tâm chuyển. Tâm chúng ta nếu như là chân thành, không còn mảy may hư ngụy nào, thì thân này chính là thân Phật. Chúc mừng quý vị, quý vị đã thành Phật rồi. Ai ai cũng có thể thành Phật, ai ai vốn sẵn là Phật.

Trong Kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói: "nên nói y chân đế môn, trồng các cội đức", Kinh Kim Cang nói: "dùng vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả, tu tất cả thiện pháp". Đây nói về bốn tướng, nó bớt mất một chữ, nguyên văn trong Kinh Kim Cang là: "dĩ vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng, tu nhất thiết thiện pháp", đây là bốn tướng. Người nào tu? Cũng chính là nói môn học này xếp vào năm học thứ mấy? Trong kinh giáo đại thừa tiểu học năm thứ nhất, nên chú ý không phải là bậc cao lắm, không phải là trung học, không phải là đại học. Thập tín vị, sơ tín vị Bồ Tát họ tu. Vậy chúng ta nhìn thấy tiêu chuẩn này trong lòng sẽ nghĩ, chúng ta học Phật học đã lâu như vậy, trong trường học Phật giáo là năm thứ mấy rồi? Năm thứ nhất còn chưa vào được.

Nói cách khác, chúng ta là lớp mẫu giáo của Phật giáo, chưa lên được lớp một. Bốn tướng của năm thứ nhất này không còn nữa, chúng ta hiện tại bốn tướng đều có, có gì đáng để mà kiêu ngạo chứ? Thực sự đối với kinh văn này có lãnh hội, thì tập khí ngạo mạn, tật đố, lập tức liền hạ xuống. So sánh với người ta thì không được, tiêu chuẩn chính tại đây vậy. Tiêu chuẩn của tiểu học năm thứ nhất.

"Y chân đế môn, tức vô tứ tướng dã". Bốn tướng là tục đế, không phải là chân đế. Nếu như không xa lìa bốn tướng, tất cả những thiện pháp mà quý vị tu được, quả báo tại lục đạo, hưởng phúc ở trong lục đạo. Ngày nay chúng ta ở trong xã hội này nhìn thấy người giàu có, có tài sản hàng tỷ, làm quan, trong xã hội người có địa vị rất cao, họ tu phước, họ tích đức, trong đời quá khứ không tu phước tích đức, họ làm sao có thể đạt được chứ? Trong đời này chưa đạt được, liền biết được trong đời quá khứ chưa có tu nhân. Phật pháp là pháp bình đẳng, ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, không tu thì không đắc. Chúng ta hy vọng đạt được giàu có, đạt được đại phước báo, quý vị tu phước là được rồi! Phước này là có phước chân đế, có phước tục đế. Tục đế là phước báo của cõi trời cõi người. Điều này dễ dàng tu được, không khó. Phật hướng dẫn chúng ta, quý vị tu ba loại bố thí, quý vị tu tài bố thí được tài phú, thế gian này có nhiều người giàu có ức vạn, không ai không phải trong đời quá khứ, túc thế tu nhân duyên phước, đời này quả báo liền hiện tiền. Tu phước nhất định phải có trí tuệ, không có trí tuệ thì phước đó gọi là si phước. Phước báo lớn rồi, họ không biết cách dùng như thế nào. Rất có thể dùng sai, dùng sai thì tạo nghiệp. Quả báo đời sau sẽ không tốt. Cho nên tu pháp bố thí được thông minh trí tuệ, tu bố thí vô úy được mạnh khỏe trường thọ, ba thứ này đều là điều mà người thế tục hy vọng có được. Trong nhà Phật nói: "Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng", đây là sự thật, không phải giả dối. Có cầu mà không có cảm ứng, thầy giáo nói không phải không có cảm ứng, bản thân quý vị nghiêm túc mà phản tỉnh, phương pháp quý vị cầu sai rồi, tâm thái mà quý vị cầu không đúng, luôn là do nơi bản thân xảy ra vấn đề, tuyệt đối không phải vì bên ngoài. Cho nên nói, lúc có cầu không có cảm ứng, có lẽ nên nghiêm túc phản tỉnh, phải chăng đã cầu như lý như pháp. Như lý như pháp không có chuyện cầu mà không được. Cổ nhân nói: "làm mà không được, coi lại chính mình", có đạo lý rất lớn. Vì tự tư tự lợi mà cầu, vì danh văn lợi dưỡng mà cầu, vậy là không như pháp, không như lý. Không như lý không như pháp họ cũng cầu được, đó là trong số mạng của họ có sẵn, họ không cầu cũng sẽ đạt được. Cầu này là trong số mạng quý vị thực sự không có, quý vị như lý như pháp thực sự có thể cầu được. Liễu

Phàm Tứ Huấn chính là một ví dụ rất hay. Tôi tin rằng rất nhiều bạn bè đều xem qua rồi. Đó là sự thật, không phải giả đâu.

Đại sư Chương Gia đem phương pháp này dạy cho tôi, tôi dùng sáu mươi năm rồi, thực sự là có cầu tất ứng. Có lúc có cầu không có cảm ứng. Tôi chỉ có một sự việc cầu mà không có cảm ứng, cũng không thể nói là không có cảm ứng. Tôi cầu gì vậy? Phật Pháp đại thừa có thể tuyên giảng tại Trung Quốc đại lục, chư Phật hộ niệm, long thiên ủng hộ, sự việc này chưa mãn nguyện, nhưng Kinh Hoa Nghiêm giảng tại Trung Quốc đại lục được một tháng, năm 2008, cũng rất thù thắng, cũng có internet truyền trực tiếp. Trước đó, đồng tu ở đại lục đăng ký giúp cho tôi một chứng minh thư, có chứng minh thư rồi thì không tính là nhân sĩ nước ngoài nữa, ở trong nước có thể giảng kinh hoằng pháp. Sau này chứng minh thư này của tôi bị chính phủ thu hồi, sau khi bị thu hồi, có thể trở về thăm người thân bạn bè, tham quan du lịch, không thể giảng kinh hoằng pháp. Không thể giảng kinh hoằng pháp, đối với tôi việc tham quan du lịch chẳng hứng thú gì. Tôi không trở về nữa. Nơi nào có duyên tôi liền đến nơi đó. Nhiều năm như vậy tôi kết duyên rất rộng lớn, sớm nhất là tại Mỹ quốc và Canada. Kết ở đâu? Tại thư viện Từ Quang, tại đại học chuyên khoa Phật học giảng tòa, tôi ở đó giảng kinh đến mấy năm, sau đó đến Mỹ, những đồng học của tôi sau khi tốt nghiệp du học tại Mỹ có hơn 300 người, sống khắp các thành thị, liên lạc được rồi, tại Mỹ, Canada có hơn 300 lão đồng tu, đồng học, cho nên tại Mỹ, Canada nhân duyên rất thù thắng. Mỹ, Canada lúc tôi ở bên đó, có khoảng hơn 30 Tịnh Tông học hội, hình như hiện nay vẫn còn khoảng mười mấy hai mươi cái. Hình như duyên thù thắng nhất là tại Malaysia, Malaysia có hơn 100 Tịnh Tông học hội, chỉ tại một quốc gia nhỏ như vậy, mà 100 học hội. Nếu như cộng thêm những học hội chưa đăng ký thì khoảng 200 học hội, pháp duyên này thù thắng. Âu châu, chúng tôi ở đây mười năm rồi, mười năm đích thực kết thiện duyên với cư dân địa phương, chúng tôi được quần chúng ủng hộ, được chính phủ ủng hộ, cho nên tại nơi này phát triển sẽ rất thuận lợi. Tôi tuổi tác lớn rồi, tôi không làm những việc này nữa, những cơ sở này để lại cho hậu bối quý vị, quý vị đi mở mang. Cuối đời của tôi chỉ một bộ Kinh Vô Lượng Thọ này. Kinh Hoa Nghiêm là đại bổn Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Vô Lượng Thọ là trung bổn Kinh Hoa Nghiêm, Kinh A Di Đà là tiểu bổn Kinh Hoa Nghiêm, là cổ nhân nói vậy. Đây là một mà ba, ba mà một. Tôi bây giờ phải vâng lời Phật Thích Ca Mâu Ni, trong Kinh Di Giáo nói: "chế tâm nhất xứ, vô sự bất biện", tôi đem tâm này chỉ đặt vào Kinh Vô Lượng Thọ, một phương hướng, một mục tiêu, một phương hướng là thế giới tây phương Cực Lạc, một mục tiêu là

thân cận A Di Đà Phật. Thế duyên, pháp duyên tất cả đều buông bỏ. Đây là con đường mà cuối đời tôi đi, giúp đỡ xã hội hóa giải xung đột, thúc đẩy thế giới xã hội an định, thế giới mãi mãi hòa bình. Chúng ta cũng làm ra những cống hiến. Đem những phương pháp lý niệm này đều nói ra hết, hy vọng những người trẻ quý vị đem những lý niệm này, làm thành bản mẫu giảng cho người Trung Quốc đại lục.

Ngày xưa, năm 2006, 2007, 2008 ba năm chúng tôi ở tiểu trấn Thang Trì làm rồi, tôi hy vọng quý vị có thể làm tại Đồ Văn Ba, làm nó ra cho được, nhóm thầy Thái làm tại Malaysia, còn có mấy thầy giáo làm tại Đài Loan, rất quý hóa. Người làm những sự nghiệp này không phải là người phàm, đây là sự nghiệp Thánh hiền, sự nghiệp Bồ Tát. Thực sự phát tâm làm, vậy thì quý vị phải thật làm. Cơ sở của thật làm chính là thực tiễn tại ba cái gốc, phải cầm được chìa khóa văn ngôn, đây là cơ sở. Có được cơ sở này rồi, quý vị liền có thể thâm nhập, quý vị có thể khai mở. Cắm rễ, rễ của văn ngôn này và rễ của Nho, Thích, Đạo thời gian hai năm là đủ rồi, nhất định có thể hoàn thành. Giúp đỡ xã hội hóa giải tất cả những xung đột, dẫn đến an định hạnh phúc mỹ mãn hòa bình. Có thể bắt tay từ Quần Thư Trị Yếu. Quyển sách này hạ tuần tháng hai là in ra rồi. Là quyển do Đường Thái Tông hạ lệnh biên tập. Phục hưng văn hóa truyền thống Trung Quốc, bắt tay từ Quốc Học Trị Yếu. Quốc Học Trị Yếu nhẩm tính cũng khoảng cuối tháng tư xuất bản rồi. Đây đều là tâm huyết của cổ nhân, để lại cho con cháu hậu thế. Quốc Học Trị Yếu có thể nói là Tứ Khố nhập môn. Tứ Khố Toàn Thư lớn như vậy, quý vị biết bắt đầu xem từ đâu? Cổ nhân rất dụng tâm, từ lâu đã nghĩ đến rồi. Trong Tứ Khố những thứ tốt nhất, tinh hoa nhất đã trích lục ra, cũng tức là dựa theo kinh sử tử tập, quý vị đọc cái này trước. Sau khi quý vị đọc cái này rồi, quý vị nhận biết về Tứ Khố, đối với Tứ Khố quý vị sản sanh cảm tình sâu đậm. Sau đó tùy theo chí nguyện của bản thân quý vị, muốn chuyên nghiên cứu bộ nào, quý vị tìm ra bộ đó, thời gian mười năm một môn thâm nhập, mười năm đèn sách, sau mười năm quý vị đã trở thành nhà hán học truyền thống. Một đời chớ làm những thứ khác, chuyên môn theo sự nghiệp dạy học. Tuy bản thân quý vị tại gia đọc sách nghiên cứu thành công, tôi tin rằng những trường đại học nổi tiếng nhất trên thế giới, đều sẽ mời quý vị đi làm giáo thọ. Quý vị tuy không phải là tốt nghiệp đại học, quý vị có chân tài thực liệu, người ta hướng đến quý vị. Tôi tin rằng thành tựu của quý vị, vượt qua không chỉ gấp tôi mười lần. Tôi dẫn quý vị đi trên con đường này, quý vị sẽ thành tựu. Không thể sợ khổ, người sợ khổ không thể thành tựu.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni lúc sắp nhập diệt, nói với chúng ta hai sự việc: "lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy". Hai câu này nói với chúng ta phải trì giới, phải chịu khổ. Mười năm khổ học này, quý vị không thể kiên trì tiếp tục, quý vị sẽ thất bại, quý vị sẽ không thành tựu được. Mười năm có khổ hơn nữa cũng phải cố vượt qua. Một môn, không nên nghiên cứu nhiều, nhiều sẽ tạp, nhiều sẽ loạn lên. Trong mười năm đó có thể dạy học, dạy học cùng trưởng thành. Quý vị đem thứ quý vị học được hoan hỷ hoan hỷ giảng cho người khác nghe, một lần giảng xong rồi giảng lần thứ hai, lần thứ hai giảng xong giảng lần thứ ba, chỉ giảng một thứ như vậy. Mỗi lần diễn giảng không nên dùng tư liệu cũ, quý vị mới có tiến bộ. Quý vị nếu như chỉ dùng một bản sách tham khảo, một bản tư liệu tức là quý vị dẫm chân tại chỗ, vĩnh viễn không có tiến bộ, vậy là hỏng rồi. Ví dụ như quý vị chuẩn bị những tư liệu giảng lần này, lúc giảng lần thứ hai không dùng tư liệu này nữa, chuẩn bị trở lại, mỗi lần đều là những thứ mới. Cảnh giới của quý vị không ngừng hướng thượng nâng cao, vậy là đúng rồi. Tôi giảng kinh nhiều năm như vậy, những tư liệu cũ này giảng xong liền vứt đi, đi đâu rồi bản thân tôi cũng không tìm ra, cho nên ngày ngày đọc sách, ngày ngày có chỗ ngộ, ngày ngày pháp hỷ sung mãn. Đối với dinh dưỡng cho thân thể chúng ta cũng vậy, thứ gì là chất dinh dưỡng tốt nhất? Hoan hỷ. Thường sanh tâm hoan hỷ. Mỗi ngày đều có những chỗ ngộ mới, quý vị xem từng lần từng lần, mỗi lần làm mới nó mới thực sự có ý vị. Nếu như không có chỗ ngộ, sách này không đọc tiếp được nữa, khô khan vô vị, ngày ngày có điểm ngộ vậy thì hoan hỷ biết bao, vui vẻ biết bao.

Bốn tướng chúng ta không vứt được, nhưng như thế nào? Nhạt dần. Chấp trước, phân biệt đối với bốn tướng là càng ngày càng nhẹ, đó chính là tiến bộ. Đại sư Chương Gia dạy tôi: nhìn thấu, buông bỏ. Nhìn thấu giúp quý vị buông bỏ, buông bỏ giúp quý vị nhìn thấu. Hai phương pháp này từ sơ phát tâm đến Như Lai địa bổ sung thành tựu cho nhau. Bí quyết chính đây vậy. Quý vị không buông bỏ quý vị sẽ không thể nâng cao, không thể nâng cao thì không thể buông bỏ. Sơ phát tâm là hiện tiền, Như Lai địa là Diệu giác. Đây là bí quyết tu học của nhà Phật, tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc. Phương pháp tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn. Cương lĩnh nguyên tắc chính là điều này. Nhìn thấu là gì? Nhìn thấu là rõ ràng. Chân tướng sự thật làm rõ ràng, làm thấu đáo rồi. Buông bỏ chính là đi lên.

Đầu tiên phải buông bỏ bốn tướng. "Vô ngã", niệm niệm không nên vì bản thân mà lo nghĩ. Thân này là giả, không phải thật, có sanh có diệt, quý vị lo nghĩ cho nó là sai rồi. Tùy duyên là tốt, tùy duyên tự tại biết bao. Chỉ cần quý vị có thể

buông bỏ, quý vị liền có trí tuệ. Trí tuệ tùy duyên. Khởi tâm động niệm nghĩ những gì? Học đại thừa, học Tịnh Độ, nghĩ đến A Di Đà Phật, nghĩ đến Kinh Vô Lượng Thọ. Thực sự đem Kinh Vô Lượng Thọ biến thành tư tưởng kiến giải của bản thân chúng ta, đem những lời giáo huấn của Phật, biến thành hành vi trong cuộc sống chúng ta. Chúng ta ở thế gian này, cùng với Phật Bồ Tát cùng đồng ngũ, cùng Thánh hiền đồng hàng. Quý vị làm sao mà không an vui! Câu đầu tiên trong Luận Ngữ là: 'học nhi thời tập chi bất diệc duyệt hồ', duyệt là hỷ duyệt. Đem những thứ quý vị học được tất cả đều dùng đến, học dùng linh hoạt, biến thành cuộc sống, biến thành tư tưởng ngôn hạnh.

"Vô nhân" là vì mọi người mà phục vụ, giúp đỡ tất cả mọi người phá mê khai ngộ. Đây là điều Thánh hiền làm, Phật Bồ Tát làm. Làm mà không làm, tuy nhiên rất nỗ lực, rất nghiêm túc để làm, không chấp tướng, không kể công. Không ham hố quả báo, không có quả báo. Thuần túy là tròn nghĩa vụ. Vì sao vậy? Phật Thích Ca Mâu Ni dạy vậy. Quý vị xem Ngài 49 năm dạy học, chưa từng nhận một đồng học phí, không có bất kỳ danh lợi gì, cho nên thân phận của Ngài, Ngài là người như thế nào? Ngài là người công tác giáo dục tình nguyện xã hội đa nguyên văn hóa. Đây là thân phận của Phật Thích Ca Mâu Ni. Ngày ngày dạy học, không bị nhiễm gì cả. Danh văn lợi dưỡng không bị dính vào, dạy đến an vui như vậy, dạy đến tự tại như vậy. An vui từ đâu mà có? Trong số học trò thực sự hiểu rõ, giác ngộ rồi, được tâm thanh tịnh, được tâm bình đẳng, đại triệt đại ngộ rồi, đây là niềm vui của Phật Thích Ca Mâu Ni.

"Vô chúng sanh tướng", phạm vi chúng sanh tướng này vô cùng rộng lớn, tất cả những hiện tượng, đều là chúng duyên hòa hợp mà sanh khởi. Tướng chúng sanh đại biểu cho vạn vật. Đối với tất cả vạn vật không chấp trước, không còn phân biệt.

"Thọ giả", là nói thời gian, thời gian và không gian không tách rời, thời gian không gian không phải là chân thật. Cũng không cần tính toán, cũng không cần phân biệt. Đây chính là lìa tất cả pháp, tu tất cả thiện. Bốn tướng chính là tất cả pháp. Lìa tất cả pháp tu tất cả thiện pháp. Phải làm như vậy, làm như vậy thì quý vị tu được là chân thiện. Quả báo của quý vị không phải nơi ba đường thiện, không nơi lục đạo luân hồi. Quả báo ở đâu? Quả báo ở quốc độ Phật. Quý vị xem kệ hồi hướng là: nguyện đem công đức này, trang nghiêm Phật quốc độ. Quốc độ Phật là ai? Quốc độ Phật là tự tánh của bản thân, trang nghiêm tự tánh. Lúc minh tâm kiến tánh, quý vị đều nhìn thấy rồi. Tự nhiên như vậy không miễn cưỡng một chút nào. Thế giới Cực Lạc từ đâu mà có? Bản thân quý vị tu thành. Đạo lý này

quý vị phải hiểu. Phật A Di Đà tu thành là tha thọ dụng. Bản thân tôi tu thành là tự thọ dụng. Thế giới Cực Lạc mà bản thân tôi tự tu thành và thế giới của Phật A Di Đà là một thế giới, không phải là hai thế giới. Sau khi hiểu được đạo lý này rồi, mới hiểu được thế giới Cực Lạc trang nghiêm như vậy, là khắp pháp giới hư không giới, tất cả chư Phật quốc độ, chúng sanh niệm Phật trong đó cùng nhau thành tựu. Bản thân tôi cũng có một phần. Chúng ta tu một chút chút thiện pháp, liền tham lam phước báo, muốn bản thân hưởng thụ, vậy là sai rồi. Điều này phải học đức Phật Thích Ca Mâu Ni, Ngài đã biểu diễn cho chúng ta, một đời chưa từng ham muốn hưởng thụ. Trong Tăng đoàn cùng với rất nhiều học trò, sống cuộc sống bình đẳng, không có một chút sai biệt nào. Những đạo lý này không thể không hiểu, không hiểu thì quý vị chẳng thể nào học được.

Dưới đây chia ra giải thích cho chúng ta, "thực là trồng trọt vậy", giống như cây cối vậy, trồng hoa, trồng cây. Đức là thiện, bổn là gốc vậy. Công đức của chư thiện vạn hạnh là căn bản của Phật quả đại giác, gọi là đức bổn. Căn bản của Phật quả đại giác này nói với chư vị rằng, chính là hiếu thân tôn sư. Nhắc đến hiếu thân, tôi liền nghĩ đến người già đáng thương, nhiều năm lại đây tôi tương đối quan tâm đến chính là sự nghiệp phúc lợi cho người già. Tôi mỗi lần đến một quốc gia địa phương nào, tôi đều dành một chút thời gian đi thăm, sự nghiệp phúc lợi người già ở Úc châu, có thể nói là số một trên toàn thế giới. Người Úc châu có phước, thuế thu tương đối nặng, nhưng nhân dân hoan hỷ. Vì sao vậy? Chính phủ thực sự thay nhân dân làm những việc tốt, đặc biệt là dưỡng lão, nhân dân không cần có của tích trữ, tại Úc châu lúc về già quốc gia chăm sóc quý vị. Mỗi ngày sinh hoạt phí không ít, khoảng hơn 100 đồng tiền Úc, sinh hoạt phí trong một ngày. Quý vị về hưu tuổi già sống trong viện dưỡng lão, quốc gia nuôi quý vị, chăm sóc rất chu đáo. Nhưng rất tiếc là trong viện dưỡng lão từ viện trưởng đến tất cả những nhân viên, họ y theo pháp luật mà làm việc, pháp luật quy định nên làm như thế nào, thí dụ như người già lúc cần tìm người chăm sóc, nó khắp nơi đều có chuông, vừa nhấn chuông, nội trong hai phút nhân viên hộ lý nhất định sẽ đến phòng quý vị, họ đến giúp quý vị, không có hiếu tâm, không thể coi người già là cha mẹ chính mình được. Trên thực tế rất khó, ngay cả cha mẹ mình họ cũng không hiếu thuận, xem thành cha mẹ mình cũng vô ích. Cho nên hiếu kính này rất khó rồi. Tôi thường nói người phục vụ trong viện dưỡng lão, cơ duyên này là thế gian đệ nhất, vì sao vậy? Tròn hiếu đạo. Có thể xem những người già trong viện dưỡng lão đều là cha mẹ thân sinh của bản thân mình, quý vị ở đó có thể làm tròn hiếu tâm, quý vị làm cho người già cuối đời có được sự an ủi về mặt

tinh thần, họ hoan hỷ, quý vị còn hiếu thuận với họ còn hơn con cháu của họ, họ có được an ủi. Người già cuối đời có được an ủi, trong Phật Pháp nói họ đời sau nhất định không đọa ba đường ác. Nếu như người già lúc qua đời có oán hận, có bất bình, chắc chắn đọa vào ba đường ác. Tương đương với điều gì? Nếu như hộ lý nhân viên có thể tận hiếu làm cho những người già này từ địa ngục được đưa đến thiên đường. Công đức này lớn biết bao, không ai có thể sánh bằng! Chỉ cần đem Đệ Tử Quy, Cảm ứng Thiên hai thứ này làm cho được, trong bệnh viện đối đãi với những người già này, đặc biệt là lúc người già có bệnh khổ, quý vị có thể làm được việc này, quý vị tại thế gian tu phước báo đệ nhất. Nếu như quý vị đem công đức này hồi hướng cầu sanh tịnh độ, Phật A Di Đà chắc chắn đến tiếp dẫn quý vị. Đây là gì? bố thí vô úy. Ba loại bố thí đều có. Phục vụ trong viện dưỡng lão, tài bố thí là nội tài, tôi đem thân thể để phục vụ cho người khác, đây là bố thí nội tài. Quả báo của bố thí nội tài lớn hơn bố thí ngoại tài nhiều. Quý vị dùng tâm để chăm sóc họ, đây là trí tuệ. Quý vị chăm sóc họ, làm cho họ có thể an tâm, họ có thể xa rời được tất cả những lo sợ, đây là vô úy, ba loại bố thí đều đầy đủ. Quý vị đời sau được tài phú, được thông minh trí tuệ, được mạnh khỏe trường thọ, quý vị đều có được hết. Đáng tiếc là không có người giảng giải tường tận cho họ nghe, việc phước số một trong nhân gian là làm viện dưỡng lão. Viện dưỡng lão có thể tận hiếu đạo, có thể tu đại phước báo số một trong thế gian. Cho nên công nhân viên chức trong viện dưỡng lão tất cả đều phải học môn Đệ Tử Quy, phải học tập Cảm ứng Thiên, phải học tập tôn giáo, dùng từ bi trong tôn giáo, dùng Nho Đạo, nhân quả của Đạo gia, nhân ái, quan tâm của Nho gia, thì viện dưỡng lão này là số một trên thế giới. Tôi niệm niệm không quên muốn làm sự việc này, sự việc này cũng hy vọng hậu bối quý vị sau này đi hoàn thành. Quý vị hoàn thành được việc này quý vị là đại công đức, đại phước đức. Đều dạy cho quý vị rồi, chỉ cần bản thân quý vị chịu làm, phước báo của quý vị tại cõi trời cõi người, xếp vào vị trí số một. Cho nên đây gọi là căn bản.

Công đức của chư thiện vạn hạnh là căn bản của Phật quả đại giác. Quý vị nói xem chúng ta có nên tu hay không?

"Lại căn bản của vạn đức gọi là đức bổn. Y nghĩa là nghĩa vậy. Danh hiệu của Phật A Di Đà, thể đủ vạn đức, danh chiêu vạn đức, nên nói là đức bổn". Đây là tổng kết quy nạp về pháp môn Tịnh tông. Có miễn cưỡng hay không? Không có mảy may miễn cưỡng nào. Trước đây chúng ta học qua rất nhiều rồi. Kinh Vô Lượng Thọ là Phật Thích Ca Mâu Ni 49 năm nói, trong tất cả các kinh đích thực là kinh số một. Đặc biệt quý là bộ kinh này Phật Thích Ca Mâu Ni tại thế, đã

nhiều lần tuyên giảng, không phải giảng một lần. Những kinh khác đều giảng một lần, không giảng đến lần thứ hai. Kinh Vô Lượng Thọ được tuyên giảng nhiều lần. Nó quan trọng. Bản tiếng Phạn truyền đến Trung Quốc nội dung sai biệt rất lớn. Cho nên, sau khi phiên dịch mọi người mới phát hiện, nếu như tuyên giảng một lần thì bản tiếng Phạn chỉ có một bản thôi. Bất luận là người nào phiên dịch thì cùng giống nhiều khác ít. Nhưng sẽ không vô lý quá. Ví dụ như rõ ràng nhất là phát nguyện của Phật A Di Đà. Hiện tại có năm bản, năm bản phiên dịch khác nhau. Có hai bản là 48 nguyện, có hai bản là 24 nguyện. Bản phiên dịch thời nhà Tống có 36 nguyện. Đây là điều chắc chắn không thể có sự sai biệt như vậy. Hiện tượng này chính là khẳng định, Phật Thích Ca Mâu Ni ít nhất giảng ba lần, mới có tình trạng này xuất hiện. Chúng ta biết Kinh Vô Lượng Thọ tại Trung Quốc, có 20 loại bản dịch, 7 loại thất truyền rồi. Trong 7 loại đó có thể còn có khác nhau, cho nên hiện nay tổ sư đại đức nói với chúng ta, ít nhất Phật giảng qua ba lần. Nghĩa là nói bảy bản thất truyền kia không thấy nữa, nếu như sau khi nhìn thấy có thể không chỉ là ba lần. Từ những điểm này chúng ta dần dần lãnh hội được, bộ kinh này đích thực là pháp môn phổ độ tất cả chúng sanh cứu cánh viên mãn. Xưng nó là đức bổn cũng không nói quá.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.